

Ngày 8/9/2021

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Sinh Tụ

2. Ông Phạm Lành

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 403/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 467/2021/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 8 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn H, tên gọi khác: không. Sinh ngày 26/02/1975. ĐKKHKT: tổ 7, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn T và con bà Bùi Thị H; Vợ, là Đỗ Thị N; Tiền sự: Không.

- Tiền án: Tại bản án số 74/HSST ngày 11/5/1999 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Bản án số 1938/HSPT ngày 23/9/1999 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xét xử y án số 74/HSST ngày 11/5/1999. Bị cáo chấp hành xong án phí ngày 25/4/2007, chưa thực hiện bồi thường dân sự mặc dù bị hại đã có đơn yêu cầu thi hành án.

- Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 169 ngày 30/10/2006 của Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt trong lĩnh vực an ninh trật tự (dùng thủ đoạn tạo ra hoàn cảnh buộc người khác đưa tiền) xử phạt 750.000 đồng (Đã nộp phạt ngày 31/10/2006).

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12146/QĐ-XPHC ngày 14/7/2018 của Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” nộp phạt ngày 16.7.2018.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2021). Có mặt tại phiên tòa

2. Đỗ Văn G, tên gọi khác: không. Sinh ngày 23/02/1972. ĐKHKTT: Tổ dân phố G, phường DB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Đ và con bà Đặng Thị L, đều đã chết; Vợ là Ma Thị T1; Tiền sự: Không.

- Tiền án: Tại bản án số 63/HSST ngày 11/5/1998 Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” (Chưa chấp hành xong án phí 50.000 đồng và tiền phạt là 20.000.000 đồng).

- Nhân thân:

+ Tại bản án số 30/2002/HSST ngày 26/3/2002 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 48 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt G phải chịu 78 tháng tù (Chấp hành xong án phí, phạt bổ sung ngày 30/9/2010).

+ Tại bản án số 83/2008/HSST ngày 23/7/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 04 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2011, chấp hành xong án phí ngày 08/8/2011).

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2021). Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Đỗ Thị P, sinh năm 1994. Có mặt.

ĐKHKTT: Tổ dân phố G, phường DB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Nguyễn Huy H1, sinh năm 1985. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: tổ 01, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

** Người làm chứng:* 1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1973. Vắng mặt.

2. Chị Lý Thị H2, sinh năm 1987. Có mặt.

Trú tại: Tổ dân phố G, phường DB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 23/3/2021, tổ Công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 12, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS 19B - 00300 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến cất giấu ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính nam thanh niên tự khai nhận tên là Ngô Văn H và tự giác lấy từ túi áo khoác bên phải đang mặc ra 02 gói nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu H) H khai là Heroine), kiểm tra cốp xe của H phát hiện thu giữ 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu H1) H khai là Heroinemua với giá 6.000.000 đồng về chia lẻ bán kiếm lời. Tổ công tác lập biên bản phạm tội quả

tang thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô BKS 19B - 00300.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H có khối lượng là 5,987 gam, lấy 0,108 gam gửi giám định ký hiệu H2, còn lại 5,879 gam niêm phong ký hiệu H3 lưu kho.

Cân toàn bộ số chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H1 có khối lượng 1,492 gam, lấy 0,078 gam gửi giám định ký hiệu H4, còn lại 1,414 gam niêm phong ký hiệu H5 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 645/KL-KTHS ngày 31/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là 0,108 gam; Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 5,987 gam; Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu H4 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng gửi giám định là 0,078 gam; tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 1,492 gam.

Hồi 09 giờ ngày 24/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Văn H tại tổ 12, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên: Không phát hiện thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn H khai nhận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 23/3/2021, H điều khiển xe mô tô BKS 19B1 - 00300 đến nhà Đỗ Văn G (tên thường gọi là G Đa, sinh năm 1972; trú tại Tổ dân phố G, phường DB, thành phố TN) với mục đích mua Heroine về để bán kiếm lời. Tại đây, H gặp G và mua 02 gói Heroine được gói bằng nilon màu đen với giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine H cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi về. Trên đường về qua khu vực đường Bắc Sơn, H dừng xe và chia số Heroine vừa mua được vào 01 gói nilon màu hồng rồi cất giấu vào trong cốp xe, còn 02 gói nilon màu đen H cất giấu vào túi áo khoác bên phải rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về. Khi đi về đến tổ 12, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Hồi 14 giờ 30 ngày 23/3/2021, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phối hợp với Công an phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố Đồng Tâm, phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân báo tin tại nhà Đỗ Văn G (Tổ dân phố G, phường DB, thành phố TN) có các đối tượng đang tụ tập có biểu hiện tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, quá trình kiểm tra phát hiện 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng để dưới gầm bàn uống nước ở phòng khách G khai là Heroine mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ số tiền 9.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam trên người của G.

Hồi 23 giờ ngày 23/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của G tại Tổ dân phố G, phường DB, thành phố TN phát hiện và thu giữ 01 cân điện tử màu đen, 50 túi nilon màu trắng, kích thước (35 x 25) cm phát hiện thu giữ tại kệ tủ trong phòng thờ và số tiền 52.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ ở túi áo khoác của chị Phương để ở trong tủ quần áo, (G khai là số tiền của con gái Đỗ Thị P, sinh năm 1994 gửi từ chiều ngày 22/3/2021).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của G có khối lượng là 1,243 gam lấy 0,057 gam niêm phong gửi giám định ký hiệu A, còn lại 1,186 gam niêm phong ký hiệu A1 lưu kho.

Tại bản Kết luận giám định số 643/KL-KTHS ngày 31/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 1,243 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn G khai nhận: Ngày 23/3/2021 Ngô Văn H đến nhà G để hỏi mua 6.000.000 đồng tiền ma túy Heroine. G đồng ý và cầm tiền sang nhà Nguyễn Văn C (sinh năm 1973, trú tại Tổ dân phố G, phường DB, thành phố TN) mua 02 gói Heroine được gói bằng nilon màu đen với giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, G ngồi tại nhà của Chính mở ra 01 gói rồi lấy bớt một ít Heroine sau đó gói lại như trước rồi G cầm số Heroine về đưa cho H, số Heroine G bớt lại mang về để dưới gầm bàn uống nước ở phòng khách để bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ 30 phút 23/3/2021 tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phối hợp với Công an phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên đến nhà kiểm tra hành chính, G tự giác lấy ma túy từ dưới gầm bàn uống nước trong phòng khách giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ vật chứng theo quy định.

Hồi 14 giờ ngày 14/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn C tại Tổ dân phố G, phường DB, thành phố TN tạm giữ số tiền 1.130.000.000 đồng tại két sắt trong phòng thờ tại nhà Nguyễn Văn C. Quá trình điều tra C không thừa nhận đã bán ma túy cho G như lời khai của G. Lời khai của chị Lý Thị H2 (vợ C) thể hiện ngày 23/3/2021 C không có mặt tại gia đình.

Vật chứng của vụ án: 06 bì niêm phong ký hiệu A, A1, H2,H3,H4,H5; 01 cân điện tử màu đen (không có pin, nắp pin); 50 túi nilon màu trắng kích thước (25 x 35) cm. Số tiền 9.000.000 đồng thu giữ của G;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại: Hayate; Màu sơn: Nâu - Vàng; BKS 19B1-00300; Đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Tố O, sinh năm 1972, trú tại tổ 01, phố Gát, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 408 /CT-VKSNDTPTN, ngày 02/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Ngô Văn H,

Đỗ Văn G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Ngô Văn H, Đỗ Văn G khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Bị cáo H thừa nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, BKS 19B1-00300 bị thu giữ là mua của Hoàng, bị cáo đồng ý tịch thu sung quỹ;

- Trong đơn xin xét xử vắng mặt của Nguyễn Huy H khai đã bán xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, BKS 19B1-00300 cho bị cáo H.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị Đỗ Thị P) khai: Chị đã nhận lại tài sản là 52.000.000đ và không có ý kiến gì khác.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Ngô Văn H, Đỗ Văn G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”:

+ Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Ngô Văn H từ 08 năm đến 8 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Đỗ Văn G từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Phạt bổ sung đối với H từ 5 đến 7 triệu đồng, đối với G 07 đến 10 triệu đồng.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: các bì niêm phong ký hiệu A, A1; H2, H3, H4, H5; 01 cân điện tử màu đen (không có pin, nắp pin); 50 túi nilon màu trắng kích thước (25 x 35) cm. Tạm giữ 9.000.000 đồng để đảm bảo thi án cho G; Tịch thu sung quỹ 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại: Hayate; BKS 19B1-00300.

+ Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận các bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng các bị cáo xin HĐXX xem xét cho được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của

người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ cùng ngày 23/3/2021 tại tổ 12, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên Ngô Văn H có hành vi tàng trữ 7.479 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng. Nguồn gốc số Heroine thu giữ của H là mua của Đỗ Văn G. Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày tại Tổ dân phố G, phường DB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, Đỗ Văn G có hành vi tàng trữ 1,243 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng. Tổng số Heroine của G mua bán là 8,772 gam.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251BLHS. Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...i) Heroine ... có khối từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nH vẫn cố ý phạm tội. Do đó, cần phải bị xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy: các bị cáo đều có tiền án và nhân thân xấu, đã từng bị xét xử và xử lý vi phạm hành chính nH không lấy đó làm gương mà vẫn tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo vì vậy cần có một mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai báo thành khẩn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Do khối lượng ma túy của G cao hơn H nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo H. Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo phạm tội với mục đích là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4]. Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: bì niêm phong ký hiệu A, A1, H2, H3, H4, H5; 01 cân điện tử màu đen (không có pin, nắp pin); 50 túi nilon màu trắng kích thước (25 x 35) cm. Đối với số tiền 9.000.000 đồng thu giữ của bị cáo G là tiền do bị cáo lao động mà có nên tạm giữ để đảm bảo thi án cho bị cáo;

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại: Hayate; Màu sơn: Nâu - Vàng; BKS 19B1-00300 thu giữ của H. Quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Quang H3 đã mua của chị Nguyễn Thị Tố O, ngày 02/11/2020, anh H3 đã có giấy ủy quyền cho anh Nguyễn Huy H1 (là em họ) sử dụng. Trong giai đoạn điều tra anh H1 khai đã cho H mượn lại chiếc xe trên nhưng không biết H đã sử dụng đi mua ma túy. Tuy nhiên, đến giai đoạn xét xử H1 thay đổi lời khai cho rằng đã bán chiếc xe trên cho H và không đề nghị gì khác. Vì vậy, cần tịch thu sung quỹ vì là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội.

[5]. Về các vấn đề khác: Các bị cáo phải nộp án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ, G khai mua của Nguyễn Văn C. Quá trình điều tra C không thừa nhận có bán ma túy cho G, quá trình khám xét tại nhà C không thu được tang vật gì liên quan đến ma túy, vì vậy không đủ cơ sở để xử lý đối với C.

Đối với số tiền 1.130.000.000 đồng thu giữ khi khám xét tại nhà Nguyễn Văn C. Quá trình điều tra xác định là tài sản của C và vợ là Lý Thị H2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên cho Chính, chị H2 quản lý, sử dụng.

- Đối với số tiền 52.000.000 đồng thu giữ tại nhà của Đỗ Văn G. Quá trình điều tra xác định số tiền trên thuộc sở hữu của Đỗ Thị P là con gái của G. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Phương quản lý, sử dụng là đúng quy định.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Văn H, Đỗ Văn G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm i khoản 2, 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt:

+ Ngô Văn H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2021.

+ Đỗ Văn G 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2021.

Phạt bổ sung đối với bị cáo H 5.000.000đ (Năm triệu đồng); Bị cáo G 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47; Điều 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ **Tịch thu tiêu hủy:** 01 bì niêm phong ký hiệu A bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu A; 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa chất bột màu trắng mẫu lưu kho; 01 bì niêm phong ký hiệu H2 chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu H2; 01 bì niêm phong ký hiệu H3 chứa chất bột màu trắng mẫu lưu kho; 01 bì niêm phong ký hiệu H4 chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu H4; 01 bì niêm phong ký hiệu H5 chứa chất bột màu trắng mẫu lưu kho.

- 01 cân điện tử màu đen (không có pin, nắp pin);

- 50 túi nilon màu trắng kích thước (25 x 35) cm.

+ Tạm giữ: 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng) để đảm bảo thi án cho G;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại: Hayate; Màu sơn: Nâu - Vàng; BKS 19B1-00300; Số máy F4A5 -175492; Số khung RLSCF4EH0A 0111652, dung tích xi lanh 124, chỗ ngồi 2; loại xe hai bánh từ 50-175cm³, xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 563 ngày 16/8/2021 và ủy nhiệm chỉ số 142 ngày 10/8/2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: mỗi bị cáo (H, G) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị Phương), báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh H1) vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tú Xuân